UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4324/BC-SVHTTDL

Đồng Nai, ngày 05 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến Nghị quyết quy định việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-TTHĐND ngày 11/9/2026 của Thường trực HĐND thành phố về phê duyệt danh mục Nghị quyết quy phạm pháp luật dự kiến ban hành triển khai Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16; Công văn số 9275/UBND-TH ngày 14/9/2026 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-TTHĐND ngày 11/9/2026 của Thường trực HĐND thành phố;

Trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn quản lý nhà nước về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đồng Nai, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo đánh giá tác động của các chính sách trong dự thảo Nghị quyết quy định việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đồng Nai như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các quan hệ xã hội

1.1. Bối cảnh trong nước

Việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng là một nội dung quản lý nhà nước có liên quan trực tiếp đến tổ chức không gian đô thị, quản lý địa giới, giao thông, quy hoạch, xây dựng, văn hóa, lịch sử, hành chính và đời sống dân cư.

Tên đường, tên công trình công cộng đồng thời là một thành tố của hệ thống nhận diện đô thị, phục vụ việc xác định địa chỉ, giao dịch dân sự, hành chính, kinh tế, cung cấp dịch vụ công, cứu hộ, cứu nạn, quản lý dân cư, giao thông và các hoạt động kinh tế - xã hội khác. Vì vậy, việc đặt tên, đổi tên cần bảo đảm tính khoa học, lịch sử, văn hóa, ổn định lâu dài, dễ nhận diện và hạn chế tối đa những xáo trộn không cần thiết đối với người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Trong thời gian qua, hệ thống pháp luật về đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng chủ yếu được hình thành trên cơ sở Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ và Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đánh giá rằng sau gần 20 năm thực hiện, một số căn cứ pháp lý liên quan đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; đồng thời thực tiễn phát sinh những vấn đề cần rà soát, nghiên cứu sửa đổi.

Đối với lĩnh vực đường bộ, Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025, cùng với Nghị định số 165/2024/NĐ-CP và Nghị định số 241/2026/NĐ-CP đã tạo khuôn khổ pháp lý mới về quản lý đường bộ, phân loại, quản lý và các nội dung liên quan đến tên, số hiệu đường bộ.

Đáng chú ý, từ năm 2025, mô hình tổ chức chính quyền địa phương được chuyển sang mô hình 02 cấp gồm cấp tỉnh và cấp xã theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15. Luật đồng thời yêu cầu phân định rõ thẩm quyền giữa chính quyền địa phương cấp tỉnh và cấp xã, tránh chồng chéo, trùng lặp về nhiệm vụ, quyền hạn.

Trong bối cảnh đó, việc xây dựng quy định của địa phương về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng cần vừa kế thừa các quy định còn phù hợp của Nghị định số 91/2005/NĐ-CP, vừa cập nhật các quy định mới về chính quyền địa phương 02 cấp, đường bộ, đô thị, xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1.2. Bối cảnh phát triển đô thị của Đồng Nai

Đồng Nai là địa bàn có tốc độ đô thị hóa, phát triển công nghiệp, giao thông và hạ tầng tương đối cao; hệ thống đường giao thông, khu đô thị, khu dân cư, công trình văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao, du lịch và các công trình công cộng tiếp tục được đầu tư, mở rộng.

Quá trình phát triển đô thị làm phát sinh nhu cầu đặt tên cho các tuyến đường mới, công trình công cộng mới; đồng thời đặt ra yêu cầu rà soát, điều chỉnh những tuyến đường có tên trùng, tên chưa phù hợp, tên không thống nhất hoặc có sự thay đổi về phạm vi, điểm đầu, điểm cuối.

Việc xây dựng một Ngân hàng tên thống nhất, có cơ sở khoa học và được cập nhật thường xuyên sẽ góp phần hạn chế tình trạng lựa chọn tên mang tính vụ việc, trùng lặp hoặc thiếu sự liên kết về lịch sử, địa lý và văn hóa.

1.3. Bối cảnh quốc tế

Việc đặt tên đường và công trình công cộng có yếu tố quốc tế chủ yếu liên quan đến việc sử dụng tên địa danh, danh nhân nước ngoài, địa phương kết nghĩa và các giá trị văn hóa có tính quốc tế.

Pháp luật Việt Nam cho phép xem xét sử dụng tên danh nhân nước ngoài có uy tín, có đóng góp đối với văn hóa, nghệ thuật, khoa học, kỹ thuật hoặc tình hữu nghị giữa các quốc gia, dân tộc. Việc lựa chọn tên cần bảo đảm phù hợp với lịch sử, văn hóa, quan hệ đối ngoại và sự thừa nhận của xã hội.

Qua rà soát, chưa xác định điều ước quốc tế nào trực tiếp điều chỉnh trình tự, thẩm quyền đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tại Việt Nam. Các điều ước quốc tế về di sản văn hóa chỉ có ý nghĩa tham chiếu trong việc bảo vệ, phát huy giá trị di sản, không trực tiếp quy định thẩm quyền đặt tên đường hoặc công trình công cộng.

2. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết có liên quan đến các chủ trương lớn của Đảng và chính sách của Nhà nước về phát triển đô thị bền vững, bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, xây dựng chính quyền hiện đại, phân cấp, phân quyền và chuyển đổi số.

Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định yêu cầu đổi mới tư duy, hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị. Đây là cơ sở chính trị quan trọng để hoàn thiện cơ chế quản lý hệ thống đường và không gian công cộng trong đô thị.

Kết luận số 224-KL/TW ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, đặt trong bối cảnh mới yêu cầu tiếp tục hoàn thiện thể chế về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đặt yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị quốc gia và quản trị địa phương. Đối với lĩnh vực đặt tên đường, điều này có thể được thể hiện thông qua việc xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa Ngân hàng tên, quản lý dữ liệu địa chỉ và công khai thông tin tên đường, công trình công cộng.

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định chính quyền địa phương được tổ chức theo 02 cấp là cấp tỉnh và cấp xã; đồng thời yêu cầu phân định rõ thẩm quyền, đẩy mạnh phân quyền, phân cấp và bảo đảm không chồng chéo nhiệm vụ giữa các cấp chính quyền. Đây là yêu cầu cần được thể chế hóa trực tiếp trong dự thảo Nghị quyết.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Quan hệ xã hội chưa có pháp luật điều chỉnh đầy đủ liên quan đến chính sách

1.1. Quan hệ giữa cơ quan nhà nước với người dân, tổ chức trong việc đề xuất, lựa chọn và quyết định tên đường, công trình công cộng

Pháp luật hiện hành đã có quy định về nguyên tắc, tiêu chí, thẩm quyền và trình tự đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng. Tuy nhiên, các quy định này được ban hành trong bối cảnh mô hình tổ chức chính quyền địa phương trước đây và cần được rà soát, cập nhật cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay.

Nghị định số 91/2005/NĐ-CP quy định HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền quyết định đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng; UBND cấp tỉnh có trách nhiệm thành lập Hội đồng tư vấn, xây dựng Ngân hàng tên, tổ chức lấy ý kiến và trình HĐND cùng cấp quyết định.

Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa quy định đầy đủ, thống nhất ở cấp địa phương về:

- Cơ chế xây dựng và cập nhật Ngân hàng tên trong điều kiện chính quyền địa phương 02 cấp;
- Tiêu chí phân nhóm tên và sự tương xứng giữa cấp độ tuyến đường, công trình với tên được lựa chọn;
- Quy trình phối hợp giữa cấp tỉnh và cấp xã;
- Trách nhiệm của đơn vị trực tiếp quản lý công trình công cộng;
- Cơ chế số hóa, công khai và cập nhật cơ sở dữ liệu tên đường;
- Cơ chế xử lý tên đường, công trình công cộng sau khi có thay đổi địa giới, quy hoạch, tổ chức chính quyền;
- Tiêu chí, quy trình xử lý trường hợp cần đổi tên nhưng tên cũ đã được sử dụng ổn định trong đời sống dân cư;
- Việc đánh giá tác động của đổi tên đối với địa chỉ hành chính, giấy tờ, giao dịch của người dân và doanh nghiệp.

1.2. Quan hệ giữa các cơ quan chuyên môn trong việc thẩm định hồ sơ

Việc đặt tên đường liên quan đồng thời đến văn hóa, lịch sử, xây dựng, giao thông, đất đai, quy hoạch, hành chính và quản lý địa chỉ.

Nếu không có cơ chế phối hợp thống nhất có thể phát sinh tình trạng hồ sơ phải xin ý kiến nhiều cơ quan, trách nhiệm thẩm định chưa được phân định rõ hoặc việc xác định cấp kỹ thuật của đường, cấp công trình và thẩm quyền quyết định chưa thống nhất.

Dự thảo đã bước đầu thiết lập Hội đồng Tư vấn thành phố, Tổ Tư vấn cấp xã và phân công trách nhiệm giữa cơ quan văn hóa, cơ quan xây dựng, cơ quan tài chính, cơ quan quản lý đất đai, UBND cấp xã và đơn vị quản lý công trình.

1.3. Quan hệ xã hội trong việc bảo tồn ký ức lịch sử, văn hóa thông qua tên đường và công trình công cộng

Tên đường, tên công trình công cộng không chỉ có chức năng hành chính mà còn là phương thức lưu giữ, truyền tải ký ức lịch sử và bản sắc văn hóa địa phương.

Thực tiễn đòi hỏi việc lựa chọn tên phải bảo đảm tính chính xác của tư liệu lịch sử, tránh sử dụng tên nhân vật chưa được nghiên cứu, thẩm định đầy đủ hoặc có cách hiểu khác nhau; đồng thời hạn chế việc đổi tên những tuyến đường đã quen thuộc, có giá trị lịch sử, văn hóa và đã được sử dụng ổn định.

1.4. Quan hệ xã hội phát sinh khi đổi tên đường, công trình công cộng

Đổi tên có thể làm phát sinh chi phí và thủ tục đối với người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước do phải cập nhật địa chỉ trong giấy tờ, hồ sơ giao dịch, biển hiệu, phương tiện thông tin, dữ liệu bản đồ và hệ thống quản lý.

Do đó, việc đổi tên cần được coi là giải pháp cần thiết trong trường hợp tên hiện hữu không còn phù hợp, thay vì thực hiện thường xuyên. Dự thảo đã thể hiện nguyên tắc hạn chế tối đa việc đổi tên và yêu cầu cân nhắc thận trọng.

2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Việc ban hành quy định của địa phương là cần thiết vì các lý do sau:

Thứ nhất, hệ thống văn bản hiện hành về đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng được xây dựng từ năm 2005, trong khi hệ thống pháp luật về chính quyền địa phương, đường bộ, đô thị và xây dựng đã có nhiều thay đổi. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã xác định nhu cầu rà soát, nghiên cứu sửa đổi Nghị định số 91/2005/NĐ-CP.

Thứ hai, Đồng Nai cần có cơ chế thống nhất trong lựa chọn tên, xây dựng Ngân hàng tên, phân loại đường và công trình công cộng, xác định thẩm quyền và trình tự xử lý hồ sơ, tránh tình trạng mỗi địa bàn áp dụng một cách khác nhau.

Thứ ba, việc đặt tên cần gắn với quy hoạch đô thị, phát triển hạ tầng và quản lý giao thông, bảo đảm tên đường ổn định, dễ nhận diện, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý.

Thứ tư, cần thiết lập cơ chế bảo vệ, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, địa danh và danh nhân của Đồng Nai; đồng thời bảo đảm việc lựa chọn tên có cơ sở khoa học, tư liệu chính xác và được thẩm định.

Thứ năm, cần thiết lập cơ chế lấy ý kiến Nhân dân, cộng đồng dân cư và các cơ quan, tổ chức có liên quan, qua đó tăng tính minh bạch và hạn chế tranh chấp, khiếu nại hoặc phản ứng xã hội khi đặt tên, đặc biệt là đổi tên.

Thứ sáu, cần xây dựng Ngân hàng tên thống nhất và cơ sở dữ liệu số để phục vụ quản lý lâu dài, hạn chế trùng tên và tạo thuận lợi cho việc tích hợp với hệ thống địa chỉ, bản đồ số và cơ sở dữ liệu quản lý nhà nước.

3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và thẩm quyền ban hành của các cơ quan nhà nước; trong đó có nghị quyết của HĐND cấp tỉnh. Luật cũng quy định việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương phải bảo đảm đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục.

Nghị định số 91/2005/NĐ-CP xác định thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc quyết định đặt tên,

3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai quy định việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố là thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai, thành phố Đồng Nai được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của tỉnh Đồng Nai; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai được chuyển thành Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực. Do đó, Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai thực hiện thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

Theo Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết các nội dung được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; quy định chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật và văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; quy định biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp. Nội dung dự thảo thuộc phạm vi này.

Đồng thời, Nghị định số 91/2005/NĐ-CP của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng quy định Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền quyết định đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thành lập Hội đồng Tư vấn và chuẩn bị hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định. Nghị định này hiện còn hiệu lực.

Vì vậy, việc Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Nghị quyết quy định việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn là có cơ sở pháp lý về thẩm quyền.

Tuy nhiên, trong quá trình hoàn thiện dự thảo cần tiếp tục rà soát để bảo đảm việc phân định thẩm quyền giữa Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện hành; tránh quy định lại hoặc mở rộng thẩm quyền so với pháp luật của Trung ương.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả rà soát, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính đề nghị:

1. Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai xem xét, chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và Quy định ban hành kèm theo theo ý kiến thẩm định, góp ý của các cơ quan có liên quan, bảo đảm phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành.

2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn về tư pháp, xây dựng, nội vụ, tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát:

- Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố;

- Sự phù hợp của các tiêu chí phân loại đường, công trình công cộng;

- Tính thống nhất của các quy định về Hội đồng Tư vấn, Tổ Tư vấn và Ngân hàng tên;

- Trình tự, thủ tục, hồ sơ đặt tên, đổi tên;

- Các căn cứ pháp lý được cập nhật, sửa đổi, bổ sung sau thời điểm xây dựng dự thảo.

2. Đề nghị cơ quan chuyên môn về tư pháp thẩm định dự thảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trong đó tập trung đánh giá thẩm quyền ban hành, tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật và sự phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Đề nghị cơ quan chuyên môn về xây dựng phối hợp rà soát các quy định về cấp kỹ thuật đường bộ, cấp công trình xây dựng và việc xác định nhóm đường, nhóm công trình công cộng làm căn cứ phân định thẩm quyền đặt tên, đổi tên.

4. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tiếp tục rà soát hệ thống tên đường và công trình công cộng hiện có; lập danh mục các trường hợp trùng tên, tên chưa phù hợp, tên có sai lệch hoặc các trường hợp cần bổ sung vào Ngân hàng tên để phục vụ công tác quản lý lâu dài.

5. Sau khi tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện hồ sơ, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Trên đây là Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến việc xây dựng Nghị quyết quy định việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đồng Nai, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo UBND thành phố, Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài chính;
- Sở NN&MT;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VH (K).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Vũ Thanh Ngữ

PHỤ LỤC

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHỦ TRƯƠNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; yêu cầu đổi mới tư duy, hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị.	Quy định việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng gắn với tổ chức không gian đô thị; bảo đảm tên đường, công trình công cộng ổn định, khoa học, phù hợp quy hoạch và thuận lợi cho quản lý đô thị.	**Đã thể chế hóa một phần.** Dự thảo đã gắn việc đặt tên với quá trình phát triển đô thị, quy hoạch, hạ tầng và quản lý không gian đô thị nhưng cần quy định rõ hơn cơ chế phối hợp giữa cơ quan văn hóa với cơ quan xây dựng, quy hoạch, giao thông và chính quyền cấp xã.	Tiếp tục hoàn thiện quy định về căn cứ xác định tuyến đường, công trình đủ điều kiện đặt tên; bảo đảm việc đặt tên phù hợp quy hoạch, hiện trạng và định hướng phát triển đô thị; không quy định trái với pháp luật chuyên ngành.
Kết luận số 224-KL/TW ngày 08/12/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, yêu cầu tiếp tục hoàn thiện thể chế về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.	Thiết lập cơ chế quản lý thống nhất việc đặt tên, đổi tên; phân định trách nhiệm giữa thành phố và cấp xã; bảo đảm việc quản lý tên đường gắn với tổ chức không gian và quản lý đô thị.	**Đã thể chế hóa một phần.** Dự thảo đã đặt vấn đề phân định trách nhiệm nhưng cần tiếp tục rà soát để bảo đảm không chồng chéo giữa thành phố và cấp xã.	Rà soát toàn bộ các điều khoản về thẩm quyền, trách nhiệm của HĐND, UBND thành phố và UBND cấp xã; chỉ quy định ở cấp địa phương những nội dung thuộc thẩm quyền được giao.
Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; trong đó nhấn mạnh phát triển, khai thác dữ liệu và chuyển đổi số trong quản trị.	Xây dựng, cập nhật và số hóa Ngân hàng tên; xây dựng cơ sở dữ liệu tên đường, tên công trình công cộng; công khai thông tin phục vụ quản lý địa chỉ và tra cứu.	**Đã thể chế hóa một phần.** Dự thảo đã xác định nhu cầu xây dựng Ngân hàng tên nhưng cần quy định rõ hơn về cập nhật, quản lý, chia sẻ và khai thác dữ liệu.	Bổ sung quy định về số hóa Ngân hàng tên, cập nhật dữ liệu sau khi đặt/đổi tên; xác định cơ quan chủ trì quản lý dữ liệu và trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý địa chỉ, bản đồ, đất đai và các cơ sở dữ liệu có liên quan.
Chủ trương về phân cấp, phân	Phân định trách nhiệm giữa thành	**Đã thể chế hóa một phần.** Dự	Hoàn thiện quy trình phối hợp;

quyền, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các chủ trương của Đảng về đổi mới tổ chức bộ máy.	phố và UBND cấp xã trong việc đề xuất, rà soát, lấy ý kiến, lập hồ sơ và quản lý tên đường, công trình công cộng.	thảo đã dự kiến Hội đồng Tư vấn thành phố và Tổ Tư vấn cấp xã nhưng cần rà soát kỹ cơ sở pháp lý của từng nhiệm vụ.	tránh giao cho cấp xã nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND cấp tỉnh/thành phố; quy định cấp xã chủ yếu ở khâu rà soát, đề xuất, lấy ý kiến và cung cấp thông tin theo thẩm quyền.
Chủ trương bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử, văn hóa và bản sắc địa phương.	Ưu tiên, xem xét sử dụng tên địa danh, danh nhân, nhân vật lịch sử, sự kiện lịch sử, truyền thống văn hóa và các giá trị đặc trưng của Đồng Nai; yêu cầu thẩm định tư liệu lịch sử trước khi lựa chọn.	**Đã thể chế hóa một phần.** Nội dung phù hợp với định hướng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử; tuy nhiên cần cụ thể hóa tiêu chí và quy trình thẩm định.	Quy định rõ nguồn tư liệu, tiêu chí lựa chọn, nguyên tắc thẩm định và trách nhiệm của cơ quan chuyên môn; hạn chế sử dụng tên nhân vật còn có ý kiến khác nhau khi chưa đủ cơ sở khoa học.
Chủ trương tăng cường sự tham gia của Nhân dân, công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước.	Lấy ý kiến Nhân dân, cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là đối với trường hợp đổi tên đường, công trình công cộng.	**Đã thể chế hóa một phần.** Dự thảo đã đặt ra yêu cầu lấy ý kiến nhưng cần quy định cụ thể hơn về đối tượng, hình thức, thời gian và việc tổng hợp, tiếp thu ý kiến.	Hoàn thiện quy trình lấy ý kiến; bảo đảm công khai thông tin, hồ sơ và kết quả tiếp thu; trường hợp không tiếp thu ý kiến phải có giải trình phù hợp.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định phạm vi điều chỉnh về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.	**Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ** ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; quy định nguyên tắc, tiêu chí, thẩm quyền và trình tự cơ bản về đặt tên, đổi tên.	**Cơ bản phù hợp.** Dự thảo có cơ sở kế thừa các quy định của Nghị định số 91/2005/NĐ-CP.	Tiếp tục rà soát từng điều khoản để bảo đảm không lặp lại, sửa đổi hoặc mở rộng trái thẩm quyền các quy định của Trung ương.
Quy định tiêu chí lựa chọn tên đường, công trình công cộng; sử	Nghị định số 91/2005/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn thi hành quy	**Phù hợp về nguyên tắc.** Tuy nhiên, tiêu chí cụ thể của địa	Hoàn thiện tiêu chí theo hướng cụ thể, minh bạch, có thể áp dụng

dụng tên địa danh, danh nhân, nhân vật lịch sử, sự kiện lịch sử và các giá trị văn hóa.	định các nguyên tắc, tiêu chí cơ bản về tên đường, phố và công trình công cộng.	phương phải thống nhất với quy định của Trung ương.	thống nhất; không đặt thêm điều kiện làm hạn chế hoặc mở rộng đối tượng ngoài khuôn khổ pháp luật cấp trên.
Xây dựng và cập nhật **Ngân hàng tên** để phục vụ đặt tên, đổi tên.	Nghị định số 91/2005/NĐ-CP đặt ra trách nhiệm xây dựng Ngân hàng tên ở cấp tỉnh và tổ chức tư vấn, chuẩn bị hồ sơ.	**Phù hợp; cần cập nhật theo mô hình chính quyền 02 cấp.**	Quy định rõ cơ quan chủ trì, cơ chế phối hợp, cập nhật, số hóa và khai thác Ngân hàng tên; quy định trách nhiệm rà soát định kỳ.
Thành lập Hội đồng Tư vấn thành phố và Tổ Tư vấn cấp xã.	Nghị định số 91/2005/NĐ-CP quy định UBND cấp tỉnh thành lập Hội đồng Tư vấn để tham mưu về đặt tên, đổi tên.	**Cần rà soát kỹ về thẩm quyền và mô hình tổ chức.** Việc thành lập bộ phận tham mưu không được làm thay đổi thẩm quyền quyết định theo pháp luật.	Quy định Hội đồng/Tổ Tư vấn theo hướng là bộ phận tham mưu, tư vấn; không giao quyền quyết định đặt tên, đổi tên nếu pháp luật không giao. Rà soát thành phần, nhiệm vụ và chế độ hoạt động.
Quy định thẩm quyền quyết định đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng.	Nghị định số 91/2005/NĐ-CP quy định HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng.	**Có cơ sở pháp lý về thẩm quyền**, nhưng phải đồng bộ với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.	Giữ nguyên nguyên tắc thẩm quyền của HĐND thành phố Đồng Nai với tư cách cơ quan thực hiện thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh theo Nghị quyết số 30/2026/QH16; rà soát cụ thể phạm vi thẩm quyền được thực hiện.
Quy định trách nhiệm của UBND thành phố trong việc tiếp nhận, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ và trình HĐND thành phố.	Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và nguyên tắc phân định nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cấp.	**Phù hợp về nguyên tắc**, nhưng cần tránh giao thẩm quyền quyết định cho UBND nếu pháp luật quy định HĐND quyết định.	Rà soát từng nhiệm vụ của UBND thành phố, cơ quan chuyên môn và UBND cấp xã; thể hiện rõ đâu là nhiệm vụ tham mưu, đâu là nhiệm vụ quyết định.
Quy định việc đặt tên đường phải phù hợp với loại đường, cấp kỹ thuật, phạm vi, điểm đầu, điểm cuối và hiện trạng tuyến đường.	Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 có hiệu lực từ 01/01/2025; Nghị định số 165/2024/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành	**Phù hợp nếu chỉ sử dụng các tiêu chí kỹ thuật làm căn cứ tham khảo, phân loại và phối hợp.** Không được dùng Nghị	Phối hợp cơ quan xây dựng, giao thông rà soát cấp kỹ thuật, loại đường và phạm vi tuyến đường; sử dụng kết quả chuyên ngành làm

	một số điều của Luật Đường bộ; Nghị định số 241/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 165/2024/NĐ-CP và có hiệu lực từ 01/7/2026.	quyết để thay thế quy định chuyên ngành về phân loại đường bộ.	căn cứ lập hồ sơ đặt tên.
Quy định việc đặt tên gắn với quy hoạch đô thị, xây dựng và phát triển không gian đô thị.	Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và các văn bản hướng dẫn; Nghị định số 178/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.	**Phù hợp về nguyên tắc.** Cần bảo đảm dự thảo không đặt ra quy định trái với quy hoạch đã được phê duyệt.	Rà soát để thống nhất thuật ngữ "quy hoạch", "khu vực phát triển đô thị", "công trình công cộng" với pháp luật chuyên ngành.
Quy định việc lấy ý kiến Nhân dân trước khi đặt tên, đặc biệt là đổi tên.	Nghị định số 91/2005/NĐ-CP quy định việc tổ chức lấy ý kiến trong quá trình lập hồ sơ đặt tên, đổi tên. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định về trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	**Phù hợp.** Đây là cơ chế cụ thể hóa nguyên tắc công khai, minh bạch và tham gia của người dân.	Quy định rõ đối tượng được lấy ý kiến, hình thức, thời gian, trách nhiệm tổng hợp và giải trình việc tiếp thu.
Quy định hạn chế việc đổi tên các tuyến đường, công trình công cộng đã ổn định, quen thuộc.	Nghị định số 91/2005/NĐ-CP quy định trường hợp đổi tên và các nguyên tắc liên quan đến việc đặt tên, đổi tên.	**Phù hợp về chính sách và không trái pháp luật**, nếu thể hiện dưới dạng nguyên tắc, tiêu chí xem xét, không làm mất thẩm quyền quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Giữ quy định theo hướng "hạn chế tối đa", "chỉ đổi tên khi cần thiết", đồng thời xác định các trường hợp cần xem xét đổi tên như trùng tên, tên không phù hợp, sai lệch nghiêm trọng hoặc có yêu cầu điều chỉnh do thay đổi địa giới/quy hoạch.
Quy định trách nhiệm rà soát tên đường sau khi thay đổi địa giới, quy hoạch hoặc tổ chức chính quyền.	Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Nghị quyết số 30/2026/QH16 về thành lập thành phố Đồng Nai. Nghị quyết số 30/2026/QH16 quy định thành phố Đồng Nai được thành	**Có cơ sở pháp lý.** Tuy nhiên, việc thay đổi tên không đương nhiên phát sinh chỉ vì thay đổi địa giới hoặc tổ chức chính quyền.	Quy định cơ chế rà soát, thống kê, phân loại; chỉ đề xuất đổi tên khi thuộc trường hợp cần thiết và phải thực hiện đúng trình tự, thẩm quyền.

	lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của tỉnh Đồng Nai, đồng thời chuyển HĐND, UBND tỉnh thành HĐND, UBND thành phố Đồng Nai kể từ khi nghị quyết có hiệu lực.		
Quy định xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa Ngân hàng tên và công khai thông tin tên đường.	Nghị quyết số 57-NQ/TW là cơ sở chính trị về chuyển đổi số; pháp luật về dữ liệu, chuyển đổi số và quản lý địa chỉ, đất đai, xây dựng có liên quan.	**Phù hợp về định hướng; cần thể chế hóa ở mức phù hợp.**	Quy định nguyên tắc quản lý, cập nhật và khai thác dữ liệu; giao cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện, tránh quy định quá chi tiết về kỹ thuật trong Nghị quyết.
Quy định về trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành Nghị quyết.	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật.	**Phải bảo đảm tuân thủ đầy đủ.**	Rà soát hồ sơ xây dựng Nghị quyết, đặc biệt báo cáo đánh giá tác động, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội, lấy ý kiến, thẩm định và trình HĐND theo đúng trình tự pháp luật hiện hành.
Quy định phạm vi áp dụng đối với công trình công cộng thuộc các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao, du lịch và các lĩnh vực khác.	Nghị định số 91/2005/NĐ-CP quy định về công trình công cộng; pháp luật chuyên ngành quy định việc quản lý từng loại công trình.	**Cần bảo đảm thống nhất thuật ngữ và phạm vi.**	Rà soát định nghĩa "công trình công cộng", tránh quy định bao quát những đối tượng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 91/2005/NĐ-CP hoặc pháp luật có liên quan.
Quy định sử dụng tên danh nhân nước ngoài, địa danh nước ngoài hoặc tên gắn với quan hệ hữu nghị quốc tế trong trường hợp phù hợp.	Nghị định số 91/2005/NĐ-CP và quy định về đối ngoại, văn hóa có liên quan; không có điều ước quốc tế trực tiếp quy định thẩm quyền đặt tên đường tại Việt Nam.	**Cơ bản phù hợp**, nhưng cần thận trọng về tiêu chí và thẩm định.	Chỉ đưa vào Ngân hàng tên sau khi có đầy đủ căn cứ về lịch sử, văn hóa, đối ngoại và được cơ quan có thẩm quyền thẩm định.
Quy định về hiệu lực, trách nhiệm thi hành và chuyển tiếp đối với tên đường, công trình công cộng đã	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định về hiệu lực, áp dụng văn bản và quy	**Cần quy định rõ để tránh khoảng trống pháp lý.**	Bổ sung điều khoản chuyển tiếp theo hướng tên đường, công trình công cộng đã được đặt hợp pháp

được đặt trước khi Nghị quyết có hiệu lực.	định chuyển tiếp; pháp luật chuyên ngành có liên quan.		tiếp tục được sử dụng; trường hợp cần điều chỉnh thì thực hiện theo quy trình của Nghị quyết mới và pháp luật cấp trên.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định về lựa chọn tên đường, công trình công cộng trên cơ sở các giá trị lịch sử, văn hóa, địa danh, danh nhân và truyền thống của địa phương.	Công ước UNESCO năm 1972 về bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới có các quy định về bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, thiên nhiên có giá trị nổi bật toàn cầu. Công ước không trực tiếp quy định thẩm quyền hoặc trình tự đặt tên đường, công trình công cộng.	Tương thích. Việc bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa thông qua tên đường, công trình công cộng không trái với mục tiêu bảo vệ di sản.	Không cần nội luật hóa trực tiếp điều ước quốc tế trong Nghị quyết; chỉ cần bảo đảm việc lựa chọn tên gắn với di sản không làm ảnh hưởng đến yêu cầu bảo vệ, bảo tồn di sản theo pháp luật Việt Nam và cam kết quốc tế.
Quy định việc bảo tồn, truyền tải giá trị văn hóa phi vật thể, ký ức cộng đồng và bản sắc địa phương thông qua việc lựa chọn tên.	Công ước UNESCO năm 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể định hướng bảo vệ, duy trì và phát huy di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có vai trò của cộng đồng trong việc nhận diện và thực hành các giá trị văn hóa.	Tương thích về định hướng. Dự thảo đề cao giá trị văn hóa, lịch sử và sự tham gia của cộng đồng.	Không cần quy định lại nội dung của Công ước; có thể thể hiện bằng nguyên tắc lựa chọn tên có căn cứ khoa học, tôn trọng giá trị văn hóa và lấy ý kiến cộng đồng.
Quy định việc sử dụng tên danh nhân nước ngoài, địa danh nước ngoài hoặc tên gắn với quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia, dân tộc.	Các điều ước quốc tế về văn hóa và hợp tác quốc tế mà Việt Nam là thành viên có thể là cơ sở tham chiếu về tôn trọng đa dạng văn hóa và thúc đẩy giao lưu, hợp tác giữa các quốc gia. Không xác định điều ước quốc tế nào trực tiếp quy định trình tự, thẩm quyền đặt tên đường	Tương thích. Dự thảo không đặt ra quy định trái với nghĩa vụ quốc tế trực tiếp về đặt tên đường.	Giữ quy định ở mức nguyên tắc; việc lựa chọn tên cụ thể phải được thẩm định về lịch sử, văn hóa và đối ngoại.

	tại Việt Nam.		
Toàn bộ chính sách về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng.	Qua rà soát, chưa xác định điều ước quốc tế nào trực tiếp điều chỉnh thẩm quyền, trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tại Việt Nam.	Không phát sinh vấn đề về tính tương thích trực tiếp với điều ước quốc tế. Quan hệ này chủ yếu được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.	Không cần quy định nội dung dẫn chiếu điều ước quốc tế trong Nghị quyết. Chỉ cần bảo đảm việc thực hiện không ảnh hưởng đến các nghĩa vụ quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực văn hóa, di sản và quan hệ đối ngoại.